

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 15/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh **Vũ Duy N**, sinh năm 1978

2. Chị **Hoàng Thúy P**, sinh năm 1983

Cùng ĐKKHKT tại: Số 10 - A18 - 43 V, phường C, quận H, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Duy N và chị Hoàng Thúy P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, quận H, Thành phố H ngày 12/12/2007 (Giấy chứng nhận kết hôn số 201, quyển số 01/2007) là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Sau khi tổ chức cưới hỏi, vợ chồng chung sống được 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng về quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung. Gia đình hai bên đã hòa giải nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không mang lại kết quả. Anh chị đã sống ly thân được 02 năm. Nay cả hai xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần được công nhận.

[2] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Vũ Hoàng Bảo C, sinh ngày 26/9/2008 và Vũ Minh K, sinh ngày 25/4/2013. Anh chị thỏa thuận, sau khi ly hôn chị Hoàng Thúy P trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cả hai con chung; anh Vũ Duy N tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng cả hai con chung là 10.000.000 (mười triệu) đồng/tháng kể từ tháng 01 năm 2021 đến khi

các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Vũ Duy N có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Thỏa thuận của anh chị hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên cần được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, nhà, đất ở chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ chung: Anh chị xác nhận vợ chồng không cho ai vay nợ và cũng không vay nợ ai.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Duy N tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Vũ Duy N** và chị **Hoàng Thúy P** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là **Vũ Hoàng Bảo C**, sinh ngày 26/9/2008 và **Vũ Minh K**, sinh ngày 25/4/2013. Anh chị thỏa thuận, sau khi ly hôn chị Hoàng Thúy P trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cả hai cháu Vũ Hoàng Bảo C và Vũ Minh K; anh Vũ Duy N tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi hai con chung là 10.000.000 (mười triệu) đồng/tháng kể từ tháng 01 năm 2021 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Vũ Duy N có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà, đất ở chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Vợ chồng không cho ai vay nợ và cũng không vay nợ ai.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Duy N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0018205 ngày 19/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- CCTHADS quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường C;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Cao Văn Thắng